

Name:

Class:

EX1. Hoàn thành các câu dưới đây, sử dụng cấu trúc so sánh “as...as” và tính từ trong ngoặc.

1. I am not _____ you. (tall)
2. This book is not _____ that one. (interesting)
3. This summer is _____ last summer. (hot)
4. Yesterday is was _____ today. (sunny)
5. I think my essay is _____ yours. (good)

EX2. Dùng cấu trúc so sánh “different from” để hoàn thành những câu dưới đây.

1. My house is small and old. Your house is spacious and modern.
=> My house is _____.
2. My mother's favourite food is noodle. My favourite food is rice.
=> My mother's favourite food _____.
3. My best friend has a powerful personality. I have a weak personality.
=> My best friend's personality _____.
4. Life in the countryside is quiet and peaceful. Life in the city is exciting.
=> _____.
5. Lan's school is Hai Ba Trung School. Hue goes to Nguyen Hue School.
=> _____.

EX3. Hoàn thành các câu dưới đây, sử dụng cấu trúc so sánh “the same....as” và danh từ trong ngoặc.

1. My sister has _____ me. (height)
2. Jim pursues _____ Jane. (hobby)
3. My best friend is at _____ me. (age)
4. My friends went to see _____ me. (movie)
5. This musician plays _____ me. (musical instrument)

EX4. Gạch chân lỗi sai trong các câu sau và viết lại câu đúng.

1. My boyfriend is as strong like a horse.
_____.

2. This exercise isn't hard as I thought.

3. Life in foreign countries is different life in home country.

4. My parents share the same hobby as.

5. His cat isn't the same pretty as mine.

6. This art museum is definitely different as the historical museum.

7. Roses don't have the same fragrance like lotuses.

8. My essay is as length as yours.

EX5. Sắp xếp những từ cho sẵn thành câu hoàn chỉnh.

1. difficult/ as/ Playing/ is/ piano/ guitar/ playing/ as./

2. horse/ run/ a/ Can/ fast/ as/ a/ as/ train'/?/

3. try/ as/ can/ you/ hard/ as/ should/ You.

4. Tom's/ totally/ is/ from/ My/ writing style/ different./

5. car/ same/ runs/ the/ speed/ at/ His/ mine/ as/.
